

Mẫu số: D25 -THADS

(Ban hành theo Thông tư số: 04/2023/TT-BTP
ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)

CỤC THADS TỈNH CÀ MAU
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN U MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 240/TB-CCTHADS

U Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc bán đấu giá tài sản (lần 4)

Căn cứ Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

*Căn cứ Bản án số 163/2023/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của TAND
huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;*

*Căn cứ Quyết định thi hành án số 309/QĐ-CCTHADS ngày 28 tháng 11 năm
2023; Số 829/QĐ-CCTHADS ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi
cục Thi hành án dân sự huyện U Minh;*

*Căn cứ quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn
liền với đất số 36/QĐ-CCTHADS ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Chấp hành viên
Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh;*

*Căn cứ Thông báo kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá số 08/TB-CCTHADS
ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện
U Minh;*

*Thông báo đấu giá tài sản số: 856/25/TB-MK-CM ngày 28 tháng 5 năm 2025
của Công ty đấu giá hợp danh Mê Kong chi nhánh Cà Mau.*

Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau thông báo về việc tổ
chức bán đấu giá tài sản như sau:

1. Tài sản đấu giá:

- **Quyền sử dụng đất:** Do chính lý thừa đất số 97, 98 tờ bản đồ số 13. Theo Giấy
chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
số CM 696827 (Thuộc thửa đất số 279, tờ bản đồ số 15) do Sở Tài nguyên và Môi
trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 27/4/2018; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền
sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 877967 (Thuộc thửa đất số 256,
tờ bản đồ số 15) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 23/3/2017
và 02 Mạnh đo đạc chính lý thừa đất cùng ngày 23/10/2024 của Chi nhánh Văn
phòng đăng ký đất đai huyện U Minh. Tổng diện tích: **686m²**, trong đó:

+ Thửa đất số 97 có 517,9m² đất trồng cây lâu năm;

+ Thửa đất số 98 có 50m² đất ở tại nông thôn và 118,1m² đất trồng cây lâu năm;

- Cây trồng trên đất:

+ 05 Cây Dừa loại A;

+ 01 Cây Dừa loại D.

*** Ghi chú:** Tài sản được mô tả cụ thể theo Chứng thư thẩm định giá số 361/2024/463.01 ngày 23/12/2024 của Công ty CP Thẩm định Giá Trị Việt. Người mua được tài sản được bàn giao trên thực tế của hiện trạng tài sản vào thời điểm bàn giao tài sản trúng đấu giá và phải chịu trách nhiệm nộp thuế giá trị gia tăng trong trường hợp giá khởi điểm chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng mà tài sản bán đấu giá thuộc diện phải chịu thuế giá trị gia tăng theo quy định.

2. Giá khởi điểm: 497.853.054đ (Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi bảy triệu tám trăm năm mươi ba nghìn không trăm năm mươi bốn đồng). Giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

3. Thời gian, địa điểm xem tài sản: Từ ngày 20/6/2025 đến hết ngày 24/6/2025 tại nơi có tài sản hoặc xem hồ sơ pháp lý tài sản tại Trụ sở Công ty (Trong giờ hành chính).

4. Thời gian, địa điểm bắt đầu và hết hạn bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ: Từ 08 giờ 00 phút ngày 29/5/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 24/6/2025 tại Trụ sở Công ty hoặc trụ sở chính của Công ty Đấu giá hợp danh Mekong, địa chỉ: Số 395 Nguyễn Văn Cừ, phường An Bình, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ (Trong giờ hành chính).

5. Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá: Từ ngày niêm yết việc đấu giá đến 17 giờ 00 phút ngày 24/6/2025 tại Trụ sở Công ty hoặc trụ sở chính của Công ty Đấu giá hợp danh Mekong (Trong giờ hành chính).

6. Tiền mua hồ sơ: 200.000 đồng/hồ sơ.

7. Thời gian nộp tiền đặt trước Từ 08 giờ 00 phút ngày 29/5/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 24/6/2025. Số tiền đặt trước là: 10% giá khởi điểm (tương đương 49.786.000 đồng). Nộp vào tài khoản số 543668 tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ của Công ty đấu giá hợp danh Mekong.

8. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 27/6/2025 tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Mekong – Chi nhánh Cà Mau, địa chỉ: Số 8/20 Phan Ngọc Hiền, khóm 6, phường 5, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

9. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá.

- Phương thức đấu giá: Trả giá lên.

10. Bước giá và giá trả hợp lệ, giá trả không hợp lệ:

- **Bước giá:** Mức chênh lệch tối thiểu là 01% và tối đa là 10% so với giá khởi điểm.

- **Giá trả hợp lệ:** Là giá trả bằng lời nói của người tham gia đấu giá, lần trả giá đầu tiên trả bằng hoặc cao hơn giá khởi điểm. Giá trả sau phải trả cao hơn giá trả trước liền kề ít nhất bằng 01 bước giá.

